

4. Văn công, chiếu bóng: Được chỉ một tối văn công hoặc chiếu bóng không quá 0đ40 mỗi người.

4. Đại hội liên hoan anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc:

1. Mức ăn: mỗi người một ngày 2đ50

2. Tặng phẩm:

— Những anh hùng lao động được tuyên dương được thưởng một số tiền 100 đồng.

— Những đơn vị tiên tiến được tuyên dương trong đại hội sẽ được một tặng phẩm xứng đáng.

— Các anh hùng, chiến sĩ thi đua được bầu đi dự đại hội sẽ được một vật kỷ niệm do đại hội tặng.

3. Chi về văn công hoặc chiếu bóng nhưng không quá 2 tối.

4. Chi phí hội nghị: Tùy tình hình cụ thể Ban tổ chức đại hội sẽ làm dự trù chi phí riêng đệ trình Thủ tướng Chính phủ xét duyệt.

5. Hội nghị chiến sĩ thi đua:

a) Hàng năm (trước vụ mùa hoặc vụ chiêm), mỗi tỉnh có tổ chức một cuộc hội nghị chiến sĩ thi đua nông nghiệp để động viên các chiến sĩ, phổ biến và học tập kinh nghiệm sản xuất.

b) Ngành công nghiệp sẽ tổ chức một cuộc hội nghị chiến sĩ thi đua toàn ngành vào giữa năm.

Các hội nghị nói ở mục này không có tặng phẩm. Các anh hùng lao động, chiến sĩ thi đua dự hội nghị được ăn mức 0đ80 mỗi người một ngày.

D. KINH PHÍ ĐỀ CHI TIÊU

Các khoản chi tiêu về chế độ thưởng thi đua quy định ở mục A và liên hoan chiến sĩ cơ sở quy định ở mục C trích ở các quỹ sau đây:

— Các xí nghiệp đã hạch toán kinh tế trích ở quỹ xí nghiệp; các xí nghiệp chưa hạch toán kinh tế, các xí nghiệp công tư hợp doanh thì được trích tiền lãi của xí nghiệp để chi; trường hợp bị lỗ thì được cấp một số tiền đủ chi vào việc này.

— Những khoản chi ở địa phương để thưởng thi đua cho các xí nghiệp quốc doanh địa phương (chưa hạch toán kinh tế) và để thưởng thi đua trong nông nghiệp sẽ trích ở ngân sách của các khu, tỉnh và thành phố.

— Các cơ quan hành chính và sự nghiệp được trích kinh phí hành chính sự nghiệp của cơ quan để chi cho việc sơ kết và tổng kết thi đua trong năm.

••

Các Bộ sẽ phối hợp với các đoàn thể nhân dân để lãnh đạo việc bình bầu chiến sĩ thi đua, lao động tiên tiến, tổ, đội tiên tiến cho tốt, hướng dẫn việc thi hành thông tư này cho thật chu đáo; bảo đảm đoàn kết đầy mạnh mọi mặt công tác, không để xảy ra tình trạng suy bì giữa các đơn vị và cá nhân.

Ban thi đua trung ương giải thích và theo dõi việc thực hiện thông tư này.

Kể từ ngày ban hành thông tư này, những tiêu chuẩn hội nghị liên hoan và tặng phẩm đã quy định trước đây đều bãi bỏ.

Hà nội ngày 7 tháng 1 năm 1960

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

THÔNG TƯ số 013-TTg ngày 7-1-1960 quy định chế độ trợ cấp đối với cán bộ, công nhân, viên chức thôi việc vì già, yếu, mất sức lao động.

Hiện nay, do yêu cầu kiện toàn tổ chức và yêu cầu sản xuất, các cơ quan, xí nghiệp cần phải giải quyết cho một số cán bộ, công nhân, viên chức già, yếu, mất sức lao động, không thể tiếp tục công tác được nghỉ việc.

Căn cứ nghị quyết của hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ họp ngày 2 tháng 12 năm 1959;

Theo đề nghị của các Bộ Nội vụ, Lao động, nay Thủ tướng Chính phủ ban hành một chế độ trợ cấp đối với cán bộ, công nhân, viên chức thôi việc vì già, yếu, mất sức lao động, không thể tiếp tục làm việc, để khi về có điều kiện duy trì sinh hoạt.

Chế độ trợ cấp quy định như sau:

I. HƯỞNG GIẢI QUYẾT

Đối với cán bộ, công nhân, viên chức già, yếu, mất sức lao động, trước hết các cơ quan, xí nghiệp cần cố gắng sắp xếp để sử dụng vào những công việc nhẹ, hợp với khả năng của mỗi người, và được hưởng lương theo công việc mới.

Nếu không còn sức lao động, không thể tiếp tục công tác và không sắp xếp vào việc gì được nữa thì cho thôi việc.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP

Được hưởng trợ cấp này là những cán bộ, công nhân, viên chức ở trong biên chế các cơ quan hành chính, sự nghiệp, các doanh nghiệp, xí nghiệp, công, nông, lâm trường, kể cả các cơ quan của đoàn thể đã công tác được 3 năm liền trở lên, nay vì tuổi già, sức yếu, hoặc vì ốm đau lâu ngày thành kinh niên, bệnh viện không chữa được, không thể tiếp tục làm việc, được cơ quan, xí nghiệp giải quyết cho thôi việc, về địa phương hoặc vào trại an dưỡng.

Riêng đối với người vì bị tai nạn lao động trước đây nay trở nên tàn phế, mất sức lao động, thì dù thời gian làm việc chưa đủ 3 năm cũng được hưởng chế độ này.

Còn những người chưa đủ 3 năm công tác, nếu thôi việc vì mất sức lao động mà không phải vì tai nạn lao động, vẫn thi hành theo nghị định số 594-TTg.

09670866

www.HuuVienHiepLao.com
Tel: 84-8-3845 6684

LawSoc

III. CÁC KHOẢN TRỢ CẤP

1. Trợ cấp bản thân :

a) Những cán bộ, công nhân, viên chức (kể cả công nhân, viên chức lưu dụng) đã được sắp xếp vào các thang lương chung, được trợ cấp hàng tháng bằng 30% lương cấp bậc (lương chính không kể các khoản phụ cấp) và từ năm công tác thứ tư trở lên, cứ thêm 1 năm được thêm 1% lương cấp bậc.

b) Công nhân viên chức lưu dụng chưa sắp xếp vào các thang lương chung vẫn còn hưởng nguyên lương, thì được trợ cấp hàng tháng bằng 30% lương chính (không kể các khoản phụ cấp) và từ năm công tác thứ tư trở lên, cứ thêm 1 năm được thêm 1% lương chính, nhưng mức trợ cấp tối đa không được quá 85 đồng... (Thâm niên của công nhân, viên chức lưu dụng tính từ ngày làm việc cho Chính phủ nước Việt nam dân chủ cộng hòa).

— Khoản trợ cấp hàng tháng nói trên nếu dưới mức tối thiểu như sau, thì được nâng lên cho đủ :

12 đồng đối với người về ở nông thôn.

15 đồng đối với người về ở thành phố.

— Những người tàn phế, mất sức lao động do tai nạn lao động, ngoài mức trợ cấp trên, còn được hưởng thêm từ 5% đến 10% lương cấp bậc hay lương chính, tùy theo mức độ thương tật.

2. Trợ cấp con :

Những người đang được trợ cấp con được tiếp tục lĩnh trợ cấp theo chế độ hiện hành.

Hai khoản trợ cấp trên đây sẽ được hưởng trong thời hạn 2 năm, và lĩnh cùng một lúc từng 3 tháng một.

3. Trợ cấp khi mới thôi việc :

a) Nếu về gia đình :

— Cán bộ, công nhân, viên chức đã có từ 3 đến 5 năm công tác trong biên chế Nhà nước được trợ cấp : 100 đồng.

— Cán bộ, công nhân, viên chức đã có trên 5 năm đến dưới 10 năm công tác được trợ cấp : 150 đồng.

— Cán bộ, công nhân, viên chức đã có từ 10 năm công tác trở lên được trợ cấp : 200 đồng.

b) Nếu vào trại an dưỡng, mỗi người được trợ cấp một mức thống nhất là 50 đồng.

Số tiền trợ cấp nói trên để giúp anh chị em khi mới về sắm sửa các thứ cần thiết, hoặc giúp thêm cho gia đình. Ngoài ra cũng được hưởng các khoản lộ phí về nơi cư trú và các quyền lợi chính trị khác đã quy định ở nghị định số 594-TTg (điều 9 và mục II từ điều 11 đến điều 18).

4. Sau khi về, nếu ốm đau, cán bộ, công nhân, viên chức được khám bệnh và chữa bệnh ở các bệnh viện gần nơi cư trú, được trợ cấp thuốc men và bồi dưỡng. Trường hợp khó khăn, túng thiếu có thể được xét giảm hoặc miễn trả tiền ăn.

— Nếu chết, cũng được trợ cấp mai táng phí theo chế độ hiện hành đối với cán bộ, công nhân, viên chức.

— Sau khi xét và cho thôi việc, người có gia đình về an dưỡng ở gia đình. Những người không có gia đình và không có nơi nương tựa thì chính quyền, đoàn thể địa phương cần thu xếp, vận động nhân dân địa phương nơi cán bộ, công nhân, viên chức đến cư trú giúp đỡ.

Trường hợp không có gia đình và nơi nương tựa, địa phương cũng không thu xếp giúp đỡ được, và người ấy có đủ điều kiện vào trại an dưỡng Nhà nước, thì trại sẽ thu nhận.

IV. THỜI HẠN TRỢ CẤP

Thời hạn trợ cấp tạm thời ấn định là 2 năm tính từ ngày thôi việc. Sau thời gian đó :

— Người đã phục hồi sức khỏe, có thể tùy theo tình hình sức khỏe và nhu cầu tuyển dụng của Nhà nước được bố trí công tác thích hợp, hoặc được giải quyết công việc làm khác.

— Nếu sức khỏe vẫn ở tình trạng cũ, thì sẽ được hưởng theo các chế độ trợ cấp xã hội ban hành sau này đối với người mất sức lao động.

Chế độ này thi hành từ ngày 1 tháng 1 năm 1960.

Thủ tướng Chính phủ lưu ý các Bộ, các Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành khi tiến hành các năm vững hướng giải quyết đã nói trên.

Trước khi cho cán bộ, công nhân, viên chức thôi việc cần cân nhắc kỹ để bảo đảm chính sách của Đảng và Chính phủ ; đối với anh chị em đã tham gia kháng chiến đang công tác ở các cơ quan trung ương cần có ý kiến quyết định của các vị Bộ, Thủ trưởng ; ở địa phương, cần có ý kiến của Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành, và nếu là cán bộ từ Trưởng, Phó ty trở lên, các địa phương cần hỏi ý kiến của các Bộ sở quan.

Các Bộ Nội vụ, Lao động, Tài chính, Y tế có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể và theo dõi việc thực hiện thông tư này cho chu đáo.

Hà nội, ngày 7 tháng 1 năm 1960

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

PHẠM HÙNG

CHỈ THỊ số 016-TTg ngày 9-1-1960 về việc đẩy mạnh thu mua, tiêu thụ và sản xuất các loại đường trong nước, hạn chế việc nhập đường ngoại.

Kính gửi : Bộ Nội thương,

Bộ Nông lâm,

Ủy ban Hành chính khu, tỉnh, thành.